

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
I. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
1. Phạm vi cung cấp	Đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
2. Số lượng, chủng loại cung cấp	Đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
3. Địa điểm cung cấp	Đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
II. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa		
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Hàng hóa chào thầu có đặc tính và thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	- Phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, tình trạng của hàng hóa dự thầu.	
	Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
2. Tính chuẩn chất lượng của hàng hóa	- Hàng hóa có tiêu chuẩn sản xuất hoàn toàn phù hợp, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. - Hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng; sản xuất từ năm 2025 trở về sau.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
III. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Thời gian giao hàng	Nhà thầu cam kết thời gian thực hiện gói thầu ≤ 30 ngày. - Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa, bố trí nhân lực hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
IV. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.		
Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.	Nhà thầu có thuyết minh bằng văn bản về giải pháp cung ứng, vận chuyển hàng hóa phù hợp và khả thi. Có quy trình kiểm soát chất lượng hàng hóa thuộc gói thầu.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh về giải pháp cung ứng, vận chuyển hàng hóa, quy trình kiểm soát chất lượng hàng hóa thuộc gói thầu hoặc có thuyết minh nhưng không phù hợp và không khả thi.	Không đạt
V. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành; năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Thời gian bảo hành, sửa chữa, cung cấp hàng hóa thay thế	Thời gian bảo hành hàng hóa: 12 tháng, thời gian khắc phục trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư Nhà thầu phải có biện pháp và quy trình thực hiện bảo hành, bảo trì hợp lý, khả thi, đáp ứng các yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
VI. Khả năng thích ứng về địa lý môi trường		
Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	Nhà thầu có thuyết minh hàng hóa đề xuất cung cấp cho gói thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường tại Việt Nam.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không phù hợp, không khả thi về tính thích ứng về địa lý, môi trường tại Việt Nam.	Không đạt
VII. An toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường		
Giải pháp bảo đảm an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện	Nhà thầu có thuyết minh về biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện gói thầu phù hợp và khả thi.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh về biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện gói thầu hoặc có thuyết minh nhưng không phù hợp, không khả thi.	Không đạt
VIII. Uy tín của nhà thầu		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);	Nhà thầu có cam kết không vi phạm các nội dung quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng vi phạm các nội dung quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không đạt
IX. Yêu cầu khác		
Hàng mẫu	- Nhà thầu cam kết cung cấp 01 bộ sản phẩm mẫu (kèm giấy kiểm định chất lượng do cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp đảm bảo đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V, E-HSMT đến chủ đầu tư kiểm tra, đánh giá nếu được mời vào đối chiếu tài liệu. - Nhà thầu cam kết việc cung cấp hàng mẫu không dẫn đến làm tăng chi phí của gói thầu	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận: Nhà thầu được kết luận là đạt khi đáp ứng đủ các tiêu chí nêu trên, Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chí trên thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.		

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.